

Bản án số: 125/2019/HSST

Ngày: 14-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Nam**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật

Phó chủ tịch HĐND phường M - thành phố L

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Phó chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố L

- Thư ký phiên tòa: **Ông Huỳnh Trung Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2019/HSST ngày 04/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2019/QĐXXST-HS ngày 29/10/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1999 tại thành phố L, tỉnh An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, khóm P, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo sống vợ chồng với chị Dương Kim H, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2019 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 12, khóm P, phường M, thành phố L. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/6/2019, Công an thành phố L tuần tra trên đường Nguyễn Bình Khiêm, đoạn thuộc tổ 08, khóm P, phường M, thành phố L tiến hành kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67B1-131.56 do Nguyễn Hoàng N điều khiển, phát hiện trong túi quần Jean màu đen phía sau bên trái của N có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng nên lực lượng Công an dẫn giải Nam đến Công an phường M lập biên bản phạm tội quả tang. Tại đây, N khai không biết gói nylon chứa tinh thể màu trắng là của ai, quần Jean màu đen này N lấy trên hàng sào gần quán Bạch Sam trên đường Hùng Vương thuộc phường M. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen, màn hình cảm ứng có gắn 02 sim số 0999924503 và 0911275104; 01 quần Jean màu đen; 01 xe mô tô biển số 67B1-131.56, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lê Thị U và các công cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

Phiếu xét nghiệm ngày 12/6/2019 của Trung tâm y tế thành phố L, ghi nhận: Nguyễn Hoàng N dương tính với Methamphetamine.

Kết luận giám định số 123/KLGT-PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: Hộp được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Văn C, Nguyễn Hoàng N, Võ Hoàng D, Nguyễn Trọng N bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1140gam.

Cáo trạng số: 128/CT-VKS ngày 30/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp niêm phong ghi vụ số 123/KLGT-PC09 ngày 20/6/2019 và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Văn Đ; 01 bình hút tự chế bằng nhựa màu trắng xanh, nắp màu đỏ, có gắn ống thủy tinh gắn đầu gù và 01 ống nhựa xanh, đã qua sử dụng; 01 quạt ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 quần jean màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có sọc đen vàng và ghi số 35 bên phải áo, đã qua sử dụng.

* Bị cáo Nguyễn Hoàng N khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 11/6/2019, bị cáo mượn xe 67B1-131.56 của anh Nguyễn Văn B (cậu của N) đến khu vực gần cầu Tầm Bót, phường M, thành phố L gặp người tên Giá (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau đó, N điều khiển xe đến đường Nguyễn Bình Khiêm thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ. Khi bị áp giải về Công an phường M, bị cáo nên không thừa nhận số ma túy thu giữ trong quần jean là của bị cáo, do sợ bị xử lý hình sự. Đối với các tài sản cá nhân bị Công an thu giữ, bị cáo yêu cầu nhận lại.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án, về tội danh và khung hình phạt. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn B trình bày: Anh Đ là cậu ruột của bị cáo Nguyễn Hoàng N, còn chiếc xe mô tô biển số 67B1-131.56 anh mua anh Phạm Minh T để sử dụng, trên giấy tờ xe tên Lê Thị U, anh chưa đăng ký thay đổi quyền sở hữu. Ngày 11/6/2019, bị cáo có hỏi mượn xe để đi chơi nhưng anh Đ không biết bị cáo điều khiển xe mua ma túy sử dụng. Anh Đ đã nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Người làm chứng Phạm Minh T có mặt tại phiên tòa và trình bày những nội dung liên quan đến vụ án, riêng người làm chứng còn lại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 11/6/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng N thừa nhận đã có hành vi tàng trữ 0,1140 gam Methamphetamin trong túi quần jean bị cáo mặc trên người, số ma túy này bị cáo mua của người tên Giá tại khu vực phường M, thành phố L để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Theo kết luận giám định 123/KLGT-PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: Tinh thể màu trắng trong 01 hộp được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Văn Đ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1140 gam. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Methamphetamin là một trong các chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực của người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, làm rối loạn hành vi, làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của bản thân, biết được hành vi trên là vi phạm pháp luật, gây ra

các hậu quả xấu bởi vì chính bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Lẽ ra, như các thanh niên cùng trang lứa, bị cáo đang ngồi trên giảng đường đại học hoặc tìm công việc phù hợp, sống có ích để lo cho tương lai bản thân và là tấm gương tốt để nuôi dạy con cháu. Thế nhưng, bị cáo thì ngược lại sống buông thả, nghiện ngập, thích thể hiện bản lĩnh. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, Điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo có thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên Hội đồng xét xử xem không buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/10/2019 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

01 hộp niêm phong ghi vụ số 123/KLGT-PC09 ngày 20/6/2019 và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Văn Đ; 01 bình hút tự chế bằng nhựa màu trắng xanh, nắp màu đỏ, có gắn ống thủy tinh gắn đầu gù và 01 ống nhựa xanh, đã qua sử dụng; 01 quạt ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng. Đây là chất ma túy, vật cấm lưu hành và các công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 quần jean màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có sọc đen vàng và ghi số 35 bên phải áo. Đây là các vật dụng cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Hoàng N** **01 năm 06 tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019.

[2] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp niêm phong ghi vụ số 123/KLGT-PC09 ngày 20/6/2019 và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng Kh, Nguyễn Văn Đ; 01 bình hút tự chế bằng nhựa màu trắng xanh, nắp màu đỏ, có gắn ống thủy tinh gắn đầu gù và 01 ống nhựa xanh, đã qua sử dụng; 01 quạt ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu, một đầu hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 quần jean màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có sọc đen vàng và ghi số 35 bên phải áo, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/10/2019 giữa Cơ quan điều tra – Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQL và NVLQ;
- VKSND TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Chi cục THADS TPL;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

Nguyễn Quốc Nam